TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày: 14-6-2018

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thảo

Ông Nguyễn Văn Minh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/HS-ST ngày 03/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Minh A; sinh ngày 21/12/1989 tại K, Gia Lai; nơi cư trú: Làng I, xã O, huyện Y, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kỳ U, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Kiều N, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: có 01 (một) tiền án. Ngày 28/3/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã K xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung 2009), xử phạt 07 năm tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2016 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/5/2012.

Tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2018 đến ngày 26/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt.

- Người bị hại:

1. Trần Văn A1, sinh năm 1957, trú thôn 5, xã T, thị xã K. Có mặt.

2. Trần Ngọc E - sinh năm 1970 trú thôn 5, xã T, thị xã K. Có mặt.

3. Huỳnh Thị D - sinh năm 1972 trú thôn 5, xã T, thị xã K. Vắng mặt.

4. Cái Văn L, sinh năm 1968, trú thôn 4, xã T, thị xã K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Sau khi sử dụng ma tuý đá vào tối ngày 16/01/2018, Phạm Minh A đi lang thang tại khu vực thôn 5, xã T, thị xã K, Gia Lai. Trên đường đi A có ghé vào một tiệm tạp hóa gần đường mua một gói thuốc hút nhãn hiệu con ó cùng một cái bật lửa ga để hút thuốc. Khi đi ngang chuồng bò nhà ông Trần Quang V, sinh năm 1950, trú thôn 5, xã T, thị xã K - Gia Lai, A nhìn thấy một cái rựa để ở hàng rào dài khoảng 61cm nên đã lấy cầm theo để chặt mía ăn. Sau đó, do mệt vì sử dụng ma tuý đá nên A đi vào trong đám mía gần bờ hồ thuộc thôn 5, xã T để ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 17/01/2018, A thức dậy không thấy quần của mình đâu nên A nhặt lấy cái áo mưa màu đỏ bên bờ đám mía quấn quanh người rồi cầm rựa đi vào nhà bà Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1963 trú tại thôn 5, xã T, thị xã K. Khi gặp bà M, A nói với bà M "*có đứa nào lấy quần của cháu giấu ở đám mía của cô* " nên A đòi đốt đám mía của bà Mai. Lúc này bà M thấy A chỉ mặc một cái áo khoác mà không mặc quần nên bà M lấy cho A một cái quần Jean để mặc. Cùng lúc này thì Công an xã T vừa đi đến, khi A thấy lực lượng Công an xã đến thì bỏ chạy vào đám mía của ông Trần Văn A1, A vừa chạy vừa quay lại nói "*Đừng đuổi theo tôi nữa, đuổi nữa tôi đốt mía"* vừa nói xong, A lấy bật lửa ga trong người ra châm lửa đốt cháy đám mía của ông A1 làm thiệt hại với diện tích 1.500m^2 mía vụ 2 đã đến thời kỳ thu hoạch.

Không dừng lại ở đó, A tiếp tục bỏ chạy, khi đi ngang nhà bà Trần Thị T, A đi vào hỏi xin cơm để ăn nhưng không có thì A nói "*Tôi mới đốt đám mía bên kia và bị người dân vây bắt"* đồng thời kéo áo cho bà T xem vết bỏng do lửa làm bỏng người A lúc đốt mía ông A1 rồi bỏ đi. Vừa đi ra khỏi nhà bà T, nhìn thấy lượng cơ quan chức năng nên A bỏ chạy vào trong đám mía của ông Trần Ngọc E - sinh năm 1970, tiếp tục đốt cháy đám mía của ông E với diện tích 5000m^2 mía vụ 1, đã đến thời kỳ thu hoạch và làm cháy 100m dây ống nhựa dẫn nước, đường kính 60mm, hiệu Đạt Hòa. Lửa cháy từ đám mía của ông E cháy lan sang đám mía của bà Huỳnh Thị D - sinh năm 1972 làm cháy 8000m^2 mía vụ 2, đã đến thời kỳ thu hoạch, sau đó lửa tiếp tục cháy lan sang đám mía của ông Cái Văn L làm cháy 8000m^2 (trong đó :2000m^2 mía vụ 1 và 6000m^2 mía vụ 2). Sau khi đốt mía thì Phạm Minh A bị Công an thị xã K đã bắt quả tang về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số **16/KLĐGTS ngày 22/01/2018** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã K xác định giá trị thiệt hại của diện tích 8000m^2 (40 tấn mía) của bà Huỳnh Thị D đến thời điểm thu hoạch bị cháy hết lá là **8.592.000đ** (Tám triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số **18/KLĐGTS ngày 22/01/2018** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã K xác định giá trị thiệt hại của diện tích 8000m^2 (30 tấn mía) của ông Cái Văn L đến thời điểm thu hoạch bị cháy hết lá là **6.444.000đ** (Sáu triệu, bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số **20/KLĐGTS ngày 22/01/2018** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã K xác định giá trị thiệt hại của diện tích 5000m^2 (37,71 tấn mía) của ông Trần Ngọc E đến thời điểm thu hoạch bị cháy hết lá và của 100m ống nhựa cứng, hiệu Đạt Hòa, đường kính 60mm là **11.060.108đ** (Mười một triệu, không trăm sáu mươi ngàn, một trăm lẻ tám đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số **22/KLĐGTS ngày 22/01/2018** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã K xác định giá trị thiệt hại của diện tích 1.500m^2 (8,5tấn mía) của ông Trần Văn A1 đến thời điểm thu hoạch bị cháy hết lá là **1.825.800** (Một triệu, tám trăm hai mươi lăm ngàn, tám trăm đồng).

Như vậy Phạm Minh A đã đốt cháy với tổng diện tích **22.500m^2** mía ***(116,21 tấn mía)*** và **100m** dây ống nhựa dẫn nước, hiệu Đạt Hòa, đường kính 60mm có tổng giá trị thiệt hại là **27.921.908đ** *(Hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm lẻ tám đồng).*

Đối với hành vi Phạm Minh A sử dụng ma túy đá nhưng A không nhớ là mua của ai, sử dụng ở đâu. Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự nên chuyển xử lý hành chính đối với Phạm Minh A là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra xác định: 01 cái rựa dài 61cm là của ông Trần Quang V, bị cáo A đã lấy dùng vào việc chặt mía để ăn và không liên quan đến vụ án nên ngày 10/3/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cái rựa nêu trên cho ông V.

Về phân dân sự:

- Ông Trần Văn A1 bị đốt cháy với diện tích mía 1.500m^2 gây thiệt hại 1.825.800đ (Một triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm đồng), ông A1 không có ý kiến, không yêu cầu bồi thường gì.

- Ông Trần Ngọc E bị đốt cháy với diện tích 5000m^2 mía và làm hư hại 100m dây ống nhựa dẫn nước trong đám mía gây thiệt hại 11.060.108 (Mười một triệu, không trăm sáu mươi ngàn, một trăm lẻ tám đồng), ông E không có ý kiến, không yêu cầu bồi thường gì.

- Ông Cái Văn L bị đốt cháy với diện tích 8000m^2 mía gây thiệt hại 6.444.000đ (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng), ông L không có ý kiến, không yêu cầu bồi thường gì.

- Bà Huỳnh Thị D bị đốt cháy 8000m^2 mía gây thiệt hại 8.592.000đ (Tám triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng), bà Dư không có ý kiến, không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CTr-VKS ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã K đã truy tố bị cáo Phạm Minh A về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K kết luận về vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh A phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi là Bộ luật hình sự 2015); đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa người bị hại là ông Trần Văn A1 và ông Trần Ngọc E, trình bày: không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở xác định: vào sáng ngày 17/01/2018 Bị cáo Phạm Minh A đã có hành vi dùng bật lửa ga đốt mía làm cháy của các ông A1, E, L và bà D với tổng diện tích **22.500m^2** mía và **100m** dây ống nhựa dẫn nước hiệu Đạt Hòa, tổng giá trị thiệt hại xác định được là **27.921.908đ** *(Hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm lẻ tám đồng).* Hành vi đó của bị cáo A đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Phạm Minh A phạm tội 'Hủy hoại tài sản".

[2] Về áp dụng pháp luật: Tuy cáo trạng đã truy tố bị cáo Phạm Minh A về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự nhưng tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K đã kết luận yêu cầu Tòa tuyên bị cáo phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Xét thấy việc thay đổi tội dA như trên của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 266 và Điều 321 Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử bị cáo Phạm Minh A về tội " Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng quy định tại khoản 2 điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp "tái phạm" và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khA1 khai báo, ăn năn hối cải, bị hại ông A1, ông E xin giảm nhẹ cho bị cáo vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân, xét bị cáo có nhân thân không tốt vì đã có tiền án, nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: những người bị hại không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho ông V cái rựa nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng và ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; điểm c khoản 1 Điều 266, khoản 1 Điều 268; khoản 2 điều 298, khoản 1 Điều 299, Điều 321 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh A phạm tội "Hủy hoại tài sản";

Xử phạt bị cáo Phạm Minh A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 17/01/2018.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/6/2018), bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã K;
- Công an thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Long Sơn